

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây

Ông Nguyễn Quốc Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 11 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Zhang Y, sinh năm 1981 tại Trung Quốc; địa chỉ thường trú: Tổ G, thôn H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc; địa chỉ tạm trú: Công ty TNHH H2, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Zhang Wen K và bà Zhong Xue R; vợ (đã ly hôn); có một con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt

2. Luo Quan N, sinh năm 1982 tại Trung Quốc; địa chỉ thường trú: Hường Đường L, thôn B, thị trấn T, huyện Đ, thành phố C, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc; địa chỉ: khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Quản lý; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Luo Liang Y1 và bà Guo Qian M; có vợ tên Chen Xu Y2, có hai con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt

3. Huang Xiang B, sinh năm 1981 tại Trung Quốc; địa chỉ thường trú: Tổ F, thôn T, huyện Đ, thành phố L, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc; địa chỉ tạm trú: Công ty V, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Giám đốc; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc

tịch: Trung Quốc; con ông Huang Ai G và bà Huang Cui L; vợ tên Liu D; có một con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt

4. Liu Y3, sinh năm 1982 tại Trung Quốc; địa chỉ thường trú: Thôn Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quý Châu, Trung Quốc; địa chỉ tạm trú: Công ty TNHH H3, ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Quản lý; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Liu Lu R1 và bà Zheng Xing B1; vợ tên Nong Zhao L1, có hai con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt

Người bào chữa cho các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, L: Luật sư Lê Bảo Q – Công ty Luật TNHH một thành viên Lê Phan thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B. Có mặt

5. Tan Bengui, sinh năm 1981; địa chỉ thường trú: Tổ B, thôn T, thị trấn D, huyện B, tỉnh Hồ Bắc; địa chỉ tạm trú: Công ty TNHH Đ, ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nhân viên kỹ thuật; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Thổ Gia; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Trung Quốc; con ông Tan Chuan S và bà Qin Wen Z, vợ Ma Hong A; có ba con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị Thu P, sinh năm 1991; địa chỉ: thửa E, tờ bản đồ 13, đường Đ, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt

Người phiên dịch: Ông Bùi Đức A1 – Giảng viên Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học T, tỉnh Bình Dương, Cộng tác viên Trung tâm dịch vụ đối ngoại Sở Ngoại vụ tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Zhang Yunfu và bà Trương Thị Thu P sống chung với nhau như vợ chồng. Công ty TNHH N3 (Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương) do bà Trương Thị Thu P làm người đại diện theo pháp luật.

Zhang Yunfu, Luo Quan N1, Huang X, Z, W, Liu Y3, Tan B2 có mối quan hệ là bạn với nhau, tất cả đều là người có quốc tịch Trung Quốc. Ngày 09/4/2021 là ngày sinh nhật của Luo Quan N1, do Luo Quan Nan là nhân viên giữ chức vụ chủ quản của Công ty TNHH N3 nên Luo Q đã gọi điện thoại rủ Huang X, Zhang S1, Wang Z1, Liu Y3, Tan B2 đến Công ty TNHH N3 để tham dự tiệc sinh nhật thì tất cả đồng ý.

Khoảng 19 giờ ngày 09/4/2021, Huang X, Z, Wang Z1, Liu Y3, Tan B2, Zhang Y cùng dự tiệc sinh nhật của Luo Quan N1. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Zhang Y cùng Huang Xiang B3, Z, W, Liu Y3, Tan B2, Luo Quan N1

đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi bài 05 lá (Trung Quốc), mỗi ván cược 100.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi tất cả đang đánh bạc thì Công an phường T kiểm tra bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc do Zhang Y cùng đồng phạm thực hiện gồm: 04 bộ bài tây loại 52 lá (đã qua sử dụng); 08 bộ bài tây (chưa qua sử dụng); 80.350.000 đồng trên chiếu bạc.

Ngoài ra, Công an phường T còn tạm giữ vật chứng, đồ vật tài liệu khác liên quan đến vụ án gồm: 01 xe ô tô hiệu Colorado màu đỏ, biển số 61C-411.90; 01 xe ô tô hiệu Ford Ranger màu trắng, biển số 61C-477.98 của Wang Z1; Số tiền 115.000.000 đồng và 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford màu xanh, biển số 61A-835.19 của Zhang Y; 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford, biển số 60C-577.32 và số tiền 320.000 đồng của Zhang S1; Số tiền 7.230.000 đồng, 01 xe ô tô bán tải Colorado màu trắng, biển số 61C-292.86 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng của Liu Y3. (BL37-41)

Sau đó, Công an phường T đã chuyển Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Zhang S1, Wang Z1, Liu Y3, Tan B2 cùng hồ sơ, vật chứng và đồ vật đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành tạm giữ tài liệu liên quan gồm: 01 hộ chiếu số EH9337729 của Liu Yunhua; 01 hộ chiếu số E90125691 của L2; 01 hộ chiếu số EG9911243 của Tan Bengui; 01 hộ chiếu số EE6010524 của H4; 01 hộ chiếu số EB4914862 của Zhang Yunfu. (BL304-308)

Quá trình điều tra xác định các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

- Bị cáo Zhang Y sử dụng khoảng 20.000.000 đồng để chơi và thắng khoảng 3.000.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang thu giữ số tiền của Zhang Yunfu trên chiếu bạc là 23.000.000 đồng, thu giữ xe ô tô và tiền trên xe là 115.000.000 đồng, tiền để trên xe Zhang Yunfu không sử dụng để đánh bạc.

- Bị cáo Luo Quan N1 sử dụng khoảng 4.000.000 đồng để đánh bạc và thắng khoảng 4.000.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc của Luo Quan N1 bị thu giữ là 8.000.000 đồng.

- Bị cáo Huang Xiang B3 sử dụng khoảng 1.000.000 đồng để đánh bạc và thua khoảng 450.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc của Huang Xiang B3 bị thu giữ là 550.000 đồng.

- Bị cáo Zhang S1 sử dụng khoảng 12.000.000 đồng để đánh bạc và thua khoảng 9.600.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc của Zhang S1 bị thu giữ là 2.400.000 đồng. Ngoài ra, Zhang S1 còn bị thu giữ 01 xe ô tô và số tiền 320.000 đồng, số tiền này Zhang S1 không sử dụng để đánh bạc.

- Bị cáo Wang Z1 sử dụng khoảng 16.000.000 đồng để đánh bạc và thua khoảng 10.000.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc của Wang Z1 bị thu giữ là 6.000.000 đồng.

- Bị cáo Tan B2 sử dụng khoảng 13.000.000 đồng để đánh bạc và thắng khoảng 2.700.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc của Tan B2 bị thu giữ là 15.700.000 đồng.

- Bị cáo Liu Y3 sử dụng khoảng 13.000.000 đồng để đánh bạc và thắng khoảng 11.700.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc của Liu Y3 bị thu giữ là 24.700.000 đồng. Ngoài ra, Liu Y3 còn bị thu giữ 01 xe ô tô, 01 điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 7.230.000 đồng để trong xe ô tô. Số tiền này Liu Y3 không sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Xe ô tô bán tải, biển số 61C-411.90 thuộc sở hữu của Công ty TNHH V; xe ô tô hiệu Ford, biển số 61A-835.19 thuộc sở hữu của Công ty TNHH N3; xe ô tô hiệu Ford, biển số 60C-577.32 do Công ty TNHH N4 thuê lại của ông Vòng A H, xe ô tô bán tải Colorado màu trắng, biển số 61C-292.86 thuộc sở hữu của Công ty TNHH V1, Cơ quan điều tra Công an thị xã T đã trả lại cho chủ sở hữu. Một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng đồng của Liu Y3 không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã trả lại điện thoại trên cho Liu Yunhua theo quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 48 ngày 19/4/2021.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Z, Wang Z1, Liu Y3, Tan B2 về số tiền sử dụng đánh bạc vào ngày 09/4/2021 và số tiền thu giữ được trên chiếu bạc. Xác định tổng số tiền Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Z, W, Liu Y3, Tan B2 sử dụng để đánh bạc là 80.350.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 286/CT-VKSTU ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Liu Y3, Tan B2 về tội “Đánh bạc” theo khoản điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Liu Y3, Huang X, Tan B2 phạm tội đánh bạc.

+ Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Zhang Y từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Luo Quan N1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Liu Y3 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huang X Bo 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tan B2 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 80.350.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng và 8 bộ bài tây chưa qua sử dụng.

- Trả lại hộ chiếu đã thu giữ của các bị cáo.

- Trả lại cho các bị cáo số tiền không dùng đánh bạc là 122.230.000 đồng.

- Đề nghị tạm giữ số tiền 320.000 đồng của Zhang S2.

- Trả lại cho bị cáo Tan B2 số tiền phạt 30.000.000 đồng và tiền án phí hình sự 200.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Biên lai thu tiền nộp ngân sách nhà nước số AA/2021/0006269 ngày 16/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên (Theo Bản án số 192/2022/HSST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên).

Các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Liu Y3 đề nghị Luật sư tranh luận, Tan B2 không có ý kiến tranh luận.

Luật sư Lê Bảo Q tranh luận: Bảo lưu lời tranh luận tại phiên tòa ngày 25/12/2023 với nội dung: Luật sư thống nhất về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá cao. Người phiên dịch trong giai đoạn điều tra dịch không đúng ý chí của các bị cáo. Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng uống rượu sau đó cùng đánh bài với mục đích giải trí, không có hành vi rủ rê đánh bạc, các bị cáo nhận thức pháp luật Việt Nam hạn chế. Hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra ảnh hưởng đến trật tự công cộng nhưng không lớn do các bị cáo đánh bạc tại nhà nghỉ của Công ty N3, thời điểm này không có công nhân làm việc và sau khi bị bắt các bị cáo đã tự nguyện giao toàn bộ tiền đánh bạc cho Nhà nước, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình và có nhiều hoạt động từ thiện trên lãnh thổ Việt Nam. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 chuyển sang khung hình phạt nhẹ liền kề cho các bị cáo được hưởng án treo do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đóng góp nhiều cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:

- Luật sư cho rằng người phiên dịch bà Phạm Thị Hồng N2 đã phiên dịch không đúng ý chí của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, thiếu chuyên nghiệp là không có cơ sở. Cơ quan điều tra và các cơ quan tiến hành tố tụng đã có văn bản đề nghị cử người phiên dịch, Sở Ngoại vụ tỉnh Bình Dương đã cử bà Phạm Thị Hồng N2 là người phiên dịch cho vụ án là đúng quy định. Việc Luật sư cho rằng bà N2 dịch không đúng chỉ là quan điểm cá nhân của Luật sư, khi đánh giá chứng cứ cần căn cứ vào quy định pháp luật.

- Tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo không thể cho rằng việc đánh bạc là tiêu khiển, giải trí được. Người nào đánh bạc trái phép được thua bằng tiền đủ mức cấu thành tội phạm không thể là hành vi tiêu khiển. Trong vụ án này có bị cáo thua đến 9.600.000 đồng, có bị cáo thắng 11.700.000 đồng. Số tiền thắng thua lớn, số tiền mang theo đánh bạc là lớn, có việc đánh bạc thắng thua bằng tiền nên không thể chỉ dừng lại ở mức đánh bạc nhằm mục đích tiêu khiển.

- Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là các bị cáo tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả, bị cáo đề nghị tịch thu số tiền đánh bạc vào ngân sách nhà nước là không có cơ sở. Số tiền dùng để đánh bạc là tang vật trong vụ án, cơ quan điều tra thu giữ theo quy định pháp luật, chứ không phải bị cáo cầm về nhà rồi tự nguyện đem giao nộp nên không coi là tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả. Các bị cáo có quyền yêu cầu xử lý đối với số tiền đã thu giữ, còn quyết định trả hay không trả là do Hội đồng xét xử quyết định nên Luật sư đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là không có căn cứ.

- Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết phạm tội gây thiệt hại không lớn vì hành vi đánh bạc diễn ra trong khuôn viên công ty không phải nơi công cộng. Theo quy định tại Điều 9 Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam thì phải chịu hình phạt theo pháp luật Việt Nam.

- Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, qua

Việt Nam sinh sống làm việc nuôi cha mẹ già nhưng không cung cấp được chứng cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

- Đối với những việc thiện nguyện các bị cáo đã làm ở Việt Nam, đây là điều tốt nhưng các bị cáo làm vì mục đích để có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì những công việc thiện nguyện chỉ mới diễn ra từ ngày 18/12/2023. Trong khi đó, vụ án đã qua nhiều lần xét xử nên việc đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là không phù hợp.

Từ những lập luận trên, Luật sư đề nghị áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo dưới khung hình phạt liền kề và được hưởng án treo là không có căn cứ và không phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo.

- Cáo bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tình tiết vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 09/4/2021, tại Công ty TNHH N3 thuộc khu phố T, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, Z, Luo Quan N1, Huang X, Z, Wang Z1, Liu Y3, Tan B2 đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 80.350.000 đồng.

Hành vi trên các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Liu Y3, Tan B2 phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Zhang S1, Wang Z1 đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã tách vụ án và truy bắt đối tượng để xử lý sau.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo là người nước ngoài đến Việt Nam để đầu tư và làm việc, có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện giao toàn bộ tiền đánh bạc cho Nhà nước, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, các bị cáo có hoạt động thiện nguyện trên lãnh thổ Việt Nam, là lao động chính trong gia đình. Căn cứ vào khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đóng góp nhiều cho xã hội.

Xét thấy:

- Các bị cáo đánh bạc trái phép bị bắt giữ và số tiền dùng để đánh bạc bị thu giữ tại chỗ. Đây là tang vật của vụ án. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự chỉ được áp dụng khi người phạm tội đã gây ra thiệt hại (Thiệt hại thực tế đã xảy ra nhưng người phạm tội đã sửa chữa, bồi thường những thiệt hại do mình gây ra cho bên bị thiệt hại hoặc đã tự nguyện khắc phục hậu quả của tội phạm). Hành vi phạm tội của các bị cáo là xâm phạm trực tiếp tới an ninh trật tự công cộng, ảnh hưởng tới cuộc sống của chính mỗi gia đình, nếp sống văn minh của xã hội. Do đó, không có cơ sở áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

- Hành vi phạm tội của các bị cáo có khung hình phạt tù cao nhất là 07 năm, căn cứ và điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự đây là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn nên Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì cho rằng hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn là không có cơ sở chấp nhận.

- Các bị cáo có hoạt động thiện nguyện trên lãnh thổ Việt Nam nhưng mục đích của hoạt động thiện nguyện chỉ hướng đến lợi ích cá nhân của các bị cáo là được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Luật sư về việc xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết

các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có cơ sở chấp nhận.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, L, Tan Bengui thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là người nước ngoài đến Việt Nam lao động, không hiểu pháp luật Việt Nam, các bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vai trò đồng phạm: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng tham gia đánh bạc.

[7] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Hành vi của các bị cáo có tính chất nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đánh bạc với số tiền lớn đã tạo dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương,

Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trường hợp của các bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

[8] Về hành vi Tổ chức đánh bạc của bị cáo Zhang Y: Vụ án đã được trả hồ sơ điều tra bổ sung để điều tra về việc bị cáo Zhang Y có phạm tội Tổ chức đánh bạc hay không. Trong quá trình điều tra, bị cáo Zhang Y cung cấp Hợp đồng lao động ký kết giữa bị cáo với Công ty H2, bị cáo không có giữ chức vụ gì trong Công ty N3 và khi phạm tội các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm, cùng nhau đánh bạc nên không đủ cơ sở chứng minh bị cáo Zhang Y phạm tội Tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra – Công an thành phố T đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can số 10 ngày 13/9/2023 và Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 08 ngày 13/9/2023

đối với Zhang Yunfu. Tại phiên tòa, bị cáo Zhang Y trình bày lời khai tại cơ quan điều tra là bị cáo với nội dung: Người điều hành của Công ty N3 và là người cung cấp bài cho các bị cáo khác chơi là nhằm đứng ra chịu trách nhiệm, bảo vệ cho các bị cáo khác và không nghĩ pháp luật Việt Nam quy định đây là hành vi Tổ chức đánh bạc. Do đó, tại phiên tòa sơ thẩm ngày 29/8/2022, tại phiên tòa phúc thẩm trước đây và tại phiên tòa này bị cáo Zhang Y và các bị cáo còn lại đều khẳng định không xác định được ai là người rủ đánh bạc, ai là người cung cấp bài. Việc các bị cáo đánh bạc là tự phát, các bị cáo cùng nhau đánh bạc. Do đó không đủ căn cứ chứng minh bị cáo Zhang Y có hành vi Tổ chức đánh bạc.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Bốn bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 08 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng là phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 80.350.000 đồng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Zhang Y số tiền 115.000.000 đồng.

Trả lại cho L3 số tiền 7.230.000 đồng.

Tạm giữ số tiền 320.000 đồng của Zhang S1.

Tạm giữ các hộ chiếu: Một hộ chiếu số EB491482 tên Z, một hộ chiếu số E90125691 tên Luo Q, một hộ chiếu số EE6010524 tên Huang X, một hộ chiếu số EH9337729 tên Liu Y3 cho đến khi thi hành án xong.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định. Trong đó bị cáo Tan B2 đã nộp tiền án phí hình sự theo Bản án số 192/2022/HSST ngày 29/8/2022 nên bị cáo Tan B2 không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Liu Y3, Tan B2 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Zhang Y 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) tính từ ngày tuyên án (Ngày 11/3/2024).

Giao bị cáo Zhang Y cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Zhang Y 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.

1.2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Luo Quan N1 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) tính từ ngày tuyên án (Ngày 11/3/2024).

Giao bị cáo Luo Quan N1 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Luo Quan N1 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

1.3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huang X Bo 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) tính từ ngày tuyên án (Ngày 11/3/2024).

Giao bị cáo H1 Xiang Bo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Liu Y3 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) tính từ ngày tuyên án (Ngày 11/3/2024).

Giao bị cáo Liu Y3 cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng

án treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Liu Y3 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

1.5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tan B2 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) tính từ ngày 29/8/2022.

Giao bị cáo Tan B2 cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Tan B2 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng. Bị cáo Tan B2 đã nộp tiền hình phạt bổ sung tại Biên lai thu tiền nộp ngân sách nhà nước số AA/2021/0006269 ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên (Theo Bản án số 192/2022/HSST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã (Nay là thành phố T) nên bị cáo Tan B2 không phải nộp thêm.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 80.350.000 (Tám mươi triệu, ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: Bốn bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng và 08 bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng

- Trả lại cho bị cáo Zhang Y số tiền 115.00.000 đồng, trả lại cho bị cáo Liu Y3 số tiền 7.230.000 đồng. Tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

- Tạm giữ số tiền 320.000 đồng của Zhang S1.

- Tạm giữ các hộ chiếu: Một hộ chiếu số EB491482 tên Z, một hộ chiếu số E90125691 tên Luo Q, một hộ chiếu số EE6010524 tên Huang X, một hộ chiếu số EH9337729 tên Liu Y3 cho đến khi thi hành án xong.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2022 tại C (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Zhang Y, Luo Quan N1, Huang X, Liu Y3, Tan B2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo

Tan B2 đã nộp tiền án phí hình sự 200.000 đồng theo Bản án số 192/2022/HSST ngày 29/8/2022 nên bị cáo Tan B2 không phải nộp thêm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tp. Tân Uyên;
- Công an tp. Tân Uyên;
- Chi cục THADS tp. Tân Uyên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Trúc

